TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày: 09-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cải
Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương Giang - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tiến N, sinh năm 1977 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 167E phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến S và bà Nguyễn Thị C; có vợ Đinh Thị Thanh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-12-2017, chuyển tạm giam từ ngày 01-01-2018, đến ngày 09-01-2018 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 tại: Huyện V, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L; có vợ Vũ Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-12-2017, chuyển

tạm giam từ ngày 01-01-2018, đến ngày 09-01-2018 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hoàng Văn T, sinh năm 1980 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm T, thôn M, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Q và bà Nguyễn Thị S; có vợ Nguyễn Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-12-2017, đến ngày 01-01-2018 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Trần Đức O, sinh năm 1967 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn V, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức T và bà Nguyễn Thị T; có vợ Bùi Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01-01-2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 28-12-2017 sau khi uống rượu và ăn thịt chó cùng nhau, Nguyễn Văn Đ rủ Nguyễn Tiến N, Hoàng Văn T và Trần Đức O đánh bạc dưới hình thức đánh "Lốc" ăn tiền. Cả nhóm đều đồng ý. Nam rủ về xưởng hàn xì của Nam thuê tại địa chỉ: Khu chuyển đổi, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định để đánh bạc. Đ, T, O đi đến xưởng hàn xì của nhà N trước, còn N đi mua 01 bộ Tú-lơ-khơ gồm 52 quân bài màu xanh để sử dụng đánh bạc. Về đến xưởng, N mở cửa rồi cùng Đ, T, O vào nhà trong khu xưởng. Cả nhóm trải chiếu ra giữa nhà và ngồi theo thứ tự: N ngồi gần cửa ra vào và bên phải lần lượt là Đ, T, O. Cả nhóm thỏa thuận phương thức đánh bạc dưới hình thức chơi "Lốc" ăn tiền như sau: Sử dụng một bộ bài Tú-lơ-khơ 52 quân, chia đều cho 4 người, mỗi người 10 quân; sau đó đánh theo vòng, ai đánh hết bài trước sẽ thắng, những người còn lại phải trả cho người thắng số tiền bằng số quân bài còn lại chưa đánh, mỗi quân là 10.000 đồng; người nào ăn "Lốc" thắng thì mỗi người chơi còn lại trả cho người ăn "Lốc" thắng số tiền 200.000 đồng, người nào xin "Lốc" thắng thì mỗi người chơi còn lại trả cho người xin "Lốc" thắng số tiền 250.000 đồng, nếu bị người chơi khác bắt "Lốc" thì người xin "Lốc" phải trả cho người bắt "Lốc" số tiền 1.500.000 đồng.

Cả nhóm N, Đ, T, O đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Nam Định phát hiện bắt quả tang, thu

giữ được tổng số tiền trên chiếu bạc là 11.410.000 đồng và 01 bộ bài Tú-lơ-khơ gồm 52 quân bài mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc.

Do quá trình bắt giữ số tiền thu được lộn xộn, không chính xác số tiền của từng người nhưng Cơ quan điều tra đã xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau: N có khoảng 8.500.000 đồng và đã cho O vay 2.000.000 đồng, tại thời điểm bị bắt thì N thua khoảng 1.000.000 đồng, còn lại 5.500.000 đồng; Đ bỏ ra 2.500.000 đồng, tại thời điểm bị bắt đang thắng khoảng 600.000 đồng; T bỏ ra 600.000 đồng, tại thời điểm bị bắt đang thắng khoảng 1.000.000 đồng; O bỏ ra 200.000 đồng và vay của N 2.000.000 đồng, tại thời điểm bị bắt đang thua khoảng 700.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của từng bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O phạm tội "Đánh bạc"; Đề nghị xử phạt các bị cáo cụ thể như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Nguyễn Tiến N 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248, điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Trần Đức O 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Miễn phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Trần Đức O. Phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.410.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ Tú-lơ-khơ đã sử dụng.

Các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O nói lời sau cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt chính. Bị cáo T xin được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 00 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 28-12-2017, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi rủ rê đánh bạc; Nguyễn Tiến N đã đi mua bài Tú-lơ-khơ và cùng các đối tượng sử dụng xưởng hàn xì của Nam thuê tại địa chỉ: Khu chuyển đổi, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định để đánh bạc; Hoàng Văn T và Trần Đức O tham gia đánh bạc với hình thức đánh "Lốc" ăn tiền. Các bị cáo đã sử dụng tổng số tiền 11.410.000 đồng để đánh bạc. Mặc dù các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ các hành vi mà các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O đã cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo đều là người quen biết, cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc sau khi đã ăn nhậu nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Tiến N vừa là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, sử dụng xưởng do bị cáo quản lý làm địa điểm đánh bạc, đồng thời trực tiếp tham gia đánh bạc, vì vậy bị cáo Nguyễn Tiến N là người giữ vai trò cầm đầu trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người rủ rê các bị cáo khác đánh bạc nên có vai trò cao hơn các bị cáo Hoàng Văn T, Trần Đức O.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ và Trần Đức O còn đã có thời gian tham gia quân đội, là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến N là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, cho sử dụng địa điểm đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc, do vậy cần áp dụng mức hình phạt cao nhất trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người khởi xướng, rủ rê đánh bạc nên cũng cần áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo Hoàng Văn T, Trần Đức O. Tuy nhiên do các bị cáo đều được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn ở mức thấp trong khung hình phạt mà các bị cáo bị truy tố.

Xét thấy trước khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương; các bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cùng với việc cho các bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Trần Đức O đều có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền. Đối với bị cáo Hoàng Văn T sẽ bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ được là 01 bộ Tú-lơ-khơ đã qua sử dụng không có giá trị nên sẽ tịch thu, tiêu hủy; số tiền 11.410.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên sẽ tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O phạm tội "Đánh bạc":

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09-02-2018.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến N cho UBND phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 29-12-2017 đến ngày 09-01-2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09-02-2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho UBND xã M, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 29-12-2017 đến ngày 09-01-2018).

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 248, điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09-02-2018.

Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho UBND xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ trước từ ngày 29-12-2017 đến ngày 01-01-2018.

- Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Đức O 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09-02-2018.

Giao bị cáo Trần Đức O cho UBND xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.410.000 đồng (mười một triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 bộ Tú-lơ-khơ đã qua sử dụng.

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Tiến N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn T, Trần Đức O được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường T, thành phố N;
- UBND xã M, thành phố N;
- UBND xã M, huyện V;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn